

Số: 72/2022/QĐST-HNGĐ

Phú Quốc, ngày 04 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 83/2022/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị Tuyết V**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp S, xã D, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang

- *Bị đơn*: Ông **Phạm Hùng D**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: đường LT, khu phố A, phường D, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Trần Thị Tuyết V và ông Phạm Hùng D.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Tuyết V và ông Phạm Hùng D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Tuyết V và ông Phạm Hùng D xác nhận vợ chồng có 02 người con chung tên Phạm Thị Ngọc Ng, sinh ngày 12/11/1992 và Phạm Thanh Ng, sinh ngày 24/5/1997 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Thuận tình ly hôn bà Trần Thị Tuyết V và ông Phạm Hùng D mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Bà V tự nguyện nộp thay cho ông D số tiền 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn) án phí ly hôn nên tổng số tiền bà V phải nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà V đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007385 ngày 07/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, bà V được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông D không phải nộp tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Phú Quốc;
- Chi cục THADS thành phố Phú Quốc;
- UBND P. ĐĐ, TP. Phú Quốc
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Nhung**